HỘI KHUYẾN HỌC
XÃ NAM THANH MIỆN
BAN CHẤP HÀNH KHÓA I
NHIỆM KỲ 2026 – 2031

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Thanh Miện, ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA HỘI KHUYẾN HỌC XÃ NAM THANH MIỆN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số …/NQ-BCH ngày …/…/2026 của Ban Chấp hành Hội Khuyến học xã Nam Thanh Miện khóa I)

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Căn cứ xây dựng

- Quy chế thi đua, khen thưởng của Hội Khuyến học xã Nam Thanh Miện được xây dựng căn cứ vào:
- Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam và các văn bản hướng dẫn.
- Quy chế hoạt động của Hội Khuyến học xã Nam Thanh Miện.
- Nghị quyết Đại hội Hội Khuyến học xã Nam Thanh Miện lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2026 – 2031.
- Thực tiễn phong trào khuyến học, khuyến tài trên địa bàn xã.

Điều 2: Mục đích, yêu cầu

Mục đích:

- Động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân, dòng họ, cộng đồng tích cực tham gia phong trào khuyến học, khuyến tài.
- Phát hiện, tôn vinh và nhân rộng những điển hình tiên tiến, những mô hình học tập hiệu quả.
- Góp phần xây dựng xã hội học tập trên địa bàn xã.

Yêu cầu:

- Thi đua, khen thưởng phải khách quan, công bằng, công khai, minh bạch.
- Khen thưởng phải kịp thời, đúng người, đúng việc, đúng thành tích.
- Kết hợp hài hòa giữa khen thưởng vật chất và tinh thần, coi trọng biểu dương, tôn vinh.

Điều 3: Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

- Tự nguyện, tự giác, không ép buộc.
- Lấy kết quả thực chất làm thước đo, chống bệnh hình thức, thành tích ảo.
- Đảm bảo tính lan tỏa, tạo động lực cho phong trào chung.
- Khen thưởng nhiều lần cho các tập thể, cá nhân nếu có thành tích mới.

Chương II: ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHÍ THI ĐUA

Điều 4: Đối tượng thi đua

- Các đối tượng tham gia phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài bao gồm:

- Tập thể: Các chi hội trực thuộc (chi hội thôn, chi hội dòng họ, chi hội trường học, chi hội cơ quan, đơn vị), các ban khuyến học, các trường học, các tổ chức đoàn thể có phối hợp hoạt động khuyến học.

- Cá nhân: Cán bộ Hội các cấp, hội viên tích cực, giáo viên, học sinh, sinh viên, người lao động có đóng góp cho phong trào khuyến học.

- Dòng họ: Các dòng họ trên địa bàn xã.

- Gia đình: Các gia đình có thành tích trong học tập và khuyến học.

Điều 5: Tiêu chí thi đua đối với Chi hội

STT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA
1	Phát triển hội viên (tỷ lệ hội viên/dân số hoặc hộ gia đình)	20
2	Xây dựng và duy trì quỹ khuyến học (số dư quỹ, mức tăng trưởng hàng năm)	20
3	Số lượng và chất lượng các mô hình học tập được công nhận	20
4	Tổ chức khen thưởng, hỗ trợ học sinh kịp thời	15
5	Sinh hoạt định kỳ, báo cáo đầy đủ, đúng hạn	10
6	Công tác tuyên truyền, vận động	10
7	Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, nhà trường	5

Ghi chú: Hàng năm, Ban Thường vụ Hội xã sẽ ban hành bộ tiêu chí chi tiết và thang điểm cụ thể để chấm thi đua.

Điều 6: Tiêu chí xét tặng danh hiệu "Chi hội Khuyến học tiêu biểu"

- Hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu thi đua (đạt từ 90 điểm trở lên theo thang điểm 100).

- Có sáng kiến, mô hình hoạt động hiệu quả được nhân rộng.

- Quỹ khuyến học tăng trưởng bền vững, được quản lý minh bạch.

- Được cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân đánh giá cao.

Điều 7: Tiêu chí thi đua đối với Dòng họ học tập

STT	TIÊU CHÍ	YÊU CẦU
1	Có Ban khuyến học dòng họ	Bắt buộc
2	Có quỹ khuyến học và sử dụng hiệu quả	Bắt buộc
3	Tỷ lệ gia đình trong dòng họ đạt "Gia đình học tập"	≥ 90%
4	Có học sinh giỏi các cấp, học sinh đỗ đại học, cao đẳng hàng năm	Có thành tích
5	Có cơ chế khen thưởng, hỗ trợ học sinh trong dòng họ	Có triển khai
6	Sinh hoạt định kỳ, có biên bản	Có

Điều 8: Tiêu chí xét tặng danh hiệu "Dòng họ học tập xuất sắc"

- Đạt 100% các tiêu chí tại Điều 7.

- Có từ 3 năm liên tục duy trì danh hiệu "Dòng họ học tập".

- Có học sinh đạt giải cấp huyện, tỉnh hoặc đỗ đại học loại giỏi, xuất sắc.

- Có hoạt động khuyến học nổi bật, được cộng đồng ghi nhận.

Điều 9: Tiêu chí xét tặng danh hiệu "Gia đình học tập tiêu biểu"

- Đạt danh hiệu "Gia đình học tập" 3 năm liên tục.
- Có con em đạt thành tích cao trong học tập (học sinh giỏi cấp huyện trở lên, đỗ đại học loại giỏi, có công trình nghiên cứu…).
- Gia đình có tủ sách, góc học tập và khuyến khích tinh thần học tập suốt đời.
- Tích cực tham gia các hoạt động khuyến học tại địa phương.

Điều 10: Tiêu chí thi đua đối với cá nhân (Cán bộ Hội, hội viên)

STT	TIÊU CHÍ	YÊU CẦU
1	Tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình với công tác Hội	Cao
2	Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	Đầy đủ, đúng hạn
3	Có đóng góp tích cực trong vận động quỹ, phát triển hội viên	Có thành tích cụ thể
4	Gương mẫu trong xây dựng gia đình học tập	Bản thân và gia đình
5	Được cấp ủy, chi hội và nhân dân tín nhiệm	Có

Điều 11: Tiêu chí khen thưởng đối với học sinh, sinh viên

+ Học sinh giỏi các cấp:

- Học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi cấp xã (qua kỳ thi do Hội Khuyến học phối hợp tổ chức).
- Học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố, cấp quốc gia do Sở GDĐT tổ chức hoặc các hội thi được Hội Khuyến học công nhận.

+ Học sinh vượt khó học giỏi:

- Hoàn cảnh gia đình khó khăn (hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi, bệnh tật…).
- Có thành tích học tập từ khá trở lên trong ít nhất 2 năm học liên tiếp.

+ Tân sinh viên:

- Đỗ thủ khoa, Á khoa vào các trường đại học, học viện (có giấy báo nhập học).
- Có hoàn cảnh khó khăn hoặc có điểm đầu vào cao.

+ Học sinh, sinh viên đạt thành tích đặc biệt:

- Đạt giải cao trong các cuộc thi khoa học – kỹ thuật, hùng biện, tài năng.
- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu được ứng dụng thực tế.

Điều 12: Tiêu chí khen thưởng đối với giáo viên

- Có học sinh đạt giải cấp thành phố, quốc gia trong các kỳ thi.
- Có nhiều đóng góp cho công tác khuyến học, khuyến tài tại trường và địa phương.
- Được tập thể, phụ huynh và học sinh tin yêu.

Chương III: HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 13: Hình thức khen thưởng đối với tập thể

- Giấy khen của Hội Khuyến học xã Nam Thanh Miện.

- Cờ thi đua của Hội Khuyến học xã (tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào năm học).

- Thưởng bằng tiền hoặc hiện vật từ quỹ khuyến học (mức thưởng do Ban Thường vụ quyết định, thông báo đầu mỗi năm).

- Đề nghị Hội Khuyến học cấp trên (thành phố) khen thưởng.

- Đề nghị UBND xã, Đảng ủy xã tặng giấy khen, bằng khen.

Điều 14: Hình thức khen thưởng đối với cá nhân (cán bộ Hội, hội viên, giáo viên)

- Giấy khen của Hội Khuyến học xã.

- Thưởng bằng tiền hoặc hiện vật (theo mức thống nhất).

- Tuyên dương trước Đại hội, hội nghị hoặc trên hệ thống truyền thanh xã.

- Đề nghị cấp trên khen thưởng.

Điều 15: Hình thức khen thưởng đối với học sinh, sinh viên

- Giấy khen của Hội Khuyến học xã kèm tiền thưởng hoặc học bổng.

- Quà tặng (sách, vở, dụng cụ học tập) kèm theo.

- Tuyên dương tại các buổi lễ khai giảng, sơ kết, tổng kết, hoặc lễ tuyên dương chuyên đề của Hội.

- Đề nghị nhà trường, Hội cha mẹ học sinh khen thưởng bổ sung.

Điều 16: Hình thức khen thưởng đối với dòng họ, gia đình

- Giấy khen, cờ lưu niệm "Dòng họ học tập xuất sắc", "Gia đình học tập tiêu biểu".

- Tuyên dương tại các hội nghị tổng kết của xã hoặc của Hội.

- Thưởng bằng tiền hoặc hiện vật (nếu có trong quỹ).

Điều 17: Mức thưởng cụ thể (hướng dẫn áp dụng)

Mức thưởng có thể điều chỉnh theo từng năm học, tùy theo tình hình quỹ khuyến học và quyết định của Ban Thường vụ. Dưới đây là mức đề xuất:

ĐỐI TƯỢNG	THÀNH TÍCH	MỨC THƯỞNG ĐỀ XUẤT
Học sinh	Giải nhất cấp xã các môn TDTT, VN, …	150.000 đồng
Học sinh	Giải nhì, ba cấp xã các môn TDTT, VN, …	50.000 – 100.000 đồng
Học sinh	Giải cấp thành phố (nhất, nhì, ba, KK)	500.000 – 300.000 – 200.000 – 100.000 đồng
Học sinh	Đỗ thủ khoa Á khoa đại học	500.000 đồng/suất 300.000 đồng/suất
Học sinh	Vượt khó học giỏi	200.000 đồng/suất
Giáo viên	Có học sinh đạt giải nhất cấp thành phố Có học sinh đạt giải nhì cấp thành phố Có học sinh đạt giải ba cấp thành phố Có học sinh đạt giải KK cấp thành phố	300.000 đồng 200.000 đồng 150.000 đồng 100.000 đồng

Chi hội	Chi hội tiêu biểu xuất sắc	500.000 – 1.000.000 đồng
Dòng họ	Dòng họ học tập xuất sắc	300.000 – 500.000 đồng
Cá nhân	Cán bộ Hội tiêu biểu	300.000 – 500.000 đồng

Chương IV: QUY TRÌNH, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 18: Quy trình xét khen thưởng

Bước 1 – Đăng ký thi đua: Đầu mỗi năm học (tháng 9 hàng năm), các chi hội, dòng họ, cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua với Hội xã.

Bước 2 – Tổng hợp, đề xuất: Cuối năm học (tháng 5 – 6), các chi hội tổng hợp thành tích, lập danh sách đề xuất khen thưởng gửi về Ban Thường vụ Hội xã.

Bước 3 – Thẩm định: Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra phối hợp thẩm định hồ sơ, kiểm tra tính chính xác của thành tích.

Bước 4 – Biểu quyết: Ban Chấp hành họp, biểu quyết thông qua danh sách khen thưởng.

Bước 5 – Công bố và trao thưởng: Tổ chức lễ tuyên dương, trao thưởng (có thể lồng ghép trong Hội nghị tổng kết năm học của xã hoặc Hội nghị chuyên đề của Hội).

Điều 19: Hồ sơ đề nghị khen thưởng

+ Đối với tập thể, cá nhân, dòng họ, gia đình:

- Bản đăng ký thi đua đầu năm (bản photo).

- Báo cáo thành tích (tóm tắt) có xác nhận của cấp ủy chi bộ hoặc Trưởng thôn/TDP.

- Biên bản họp chi hội đề xuất (nếu là chi hội bầu chọn).

+ Đối với học sinh, giáo viên:

- Giấy khen, bằng khen, chứng nhận thành tích (photo).

- Bảng điểm, xếp loại học lực, hạnh kiểm (đối với học sinh vượt khó).

- Xác nhận của nhà trường.

Điều 20: Thời gian khen thưởng

- Khen thưởng định kỳ: Tổ chức vào đầu năm học, hoặc dịp tổng kết năm học; tổng kết của Hội (tháng 12 đối với các gia đình, tập thể).

- Khen thưởng đột xuất: Khi có thành tích đặc biệt xuất sắc (giải cao đột xuất, đoạt huy chương vàng TDTT cấp toàn quốc, ..), Hội có thể tổ chức trao thưởng ngay sau khi có kết quả.

Chương V: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Điều 21: Trách nhiệm của Ban Thường vụ Hội xã

- Xây dựng kế hoạch thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Ban hành bộ tiêu chí chấm điểm chi tiết.

- Tổ chức thẩm định, xét duyệt hồ sơ khen thưởng.

- Tham mưu cho Ban Chấp hành quyết định khen thưởng.

- Tổ chức lễ tuyên dương, trao thưởng.

- Báo cáo kết quả thi đua, khen thưởng với Hội cấp trên và Đảng ủy, UBND xã.

Điều 22: Trách nhiệm của các chi hội, ban khuyến học

- Phổ biến, quán triệt Quy chế thi đua, khen thưởng đến toàn thể hội viên.
- Tổ chức đăng ký thi đua đầu năm học.
- Theo dõi, đánh giá, tổng hợp thành tích, lập danh sách đề xuất khen thưởng trung thực, khách quan.
- Gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng thời gian quy định.

Điều 23: Trách nhiệm của Ban Kiểm tra

- Kiểm tra tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ đề nghị khen thưởng.
- Kiểm tra việc thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng ở các chi hội.
- Giám sát việc chi thưởng từ quỹ khuyến học, đảm bảo minh bạch.

Chương VI: KHEN THƯỞNG THEO CHUYÊN ĐỀ (BỔ SUNG)

Điều 24: Giải thưởng chuyên đề

- Hàng năm hoặc theo giai đoạn, Hội Khuyến học xã có thể tổ chức các giải thưởng chuyên đề nhằm khuyến khích các lĩnh vực cụ thể:
- Giải thưởng "Gia đình hiếu học xuất sắc": Tặng cho các gia đình có truyền thống hiếu học nhiều thế hệ.
- Giải thưởng "Dòng họ khuyến học tiêu biểu": Tặng cho dòng họ có phong trào khuyến học mạnh, quỹ dồi dào, nhiều học sinh giỏi.
- Giải thưởng "Cán bộ Hội tâm huyết": Tặng cho các cán bộ Hội có nhiều cống hiến, sáng tạo trong hoạt động.
- Giải thưởng "Học sinh vượt khó vươn lên": Tặng cho học sinh nghèo có nghị lực học tập đáng nể.

Chương VII: XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Điều 25: Xử lý vi phạm trong thi đua, khen thưởng

+ Các hành vi vi phạm bao gồm:

- Khai man, làm sai lệch thành tích để được khen thưởng.
- Thiếu công bằng, bao che trong đánh giá, xếp loại thi đua.
- Lợi dụng khen thưởng để vụ lợi cá nhân.

+ Hình thức xử lý:

- Nhắc nhở, phê bình.
- Hủy bỏ quyết định khen thưởng nếu phát hiện sau khi đã trao thưởng.
- Đề nghị Ban Chấp hành xem xét kỷ luật đối với cá nhân, tập thể vi phạm.

Điều 26: Giải quyết khiếu nại

- Cá nhân, tập thể có quyền khiếu nại lên Ban Thường vụ Hội xã nếu không đồng ý với kết quả thi đua, khen thưởng.
- Khiếu nại phải được gửi bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả.

- Ban Thường vụ có trách nhiệm xem xét, giải quyết trong vòng 30 ngày và thông báo kết quả đến người khiếu nại.

Chương VIII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Ban Chấp hành Hội Khuyến học xã Nam Thanh Miện khóa I thông qua (…/…/2026).

Điều 28: Sửa đổi, bổ sung

Mọi sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Ban Chấp hành Hội Khuyến học xã Nam Thanh Miện thông qua bằng Nghị quyết.

Điều 29: Trách nhiệm thi hành

Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, các chi hội và toàn thể hội viên có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Ban Thường vụ báo cáo Ban Chấp hành để điều chỉnh kịp thời.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)